TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 25 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Anh Đ; nơi ĐKHK: Số 10 ngõ 14 đường D, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 24 tổ dân phố 2B, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Phạm Việt Long; nơi ĐKHK: Số 87 H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 24 tổ dân phố 2B, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Anh Đ và anh Phạm Việt L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Anh Đ và anh Phạm Việt L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đ và anh L có 01 con chung là Phạm Hoàng Hiểu L sinh ngày 07-11-2019. Chị Đ và anh L thỏa thuận giao cho chị Đ nuôi con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con: Anh L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đ là 2.000.000đồng/tháng kể từ tháng 5/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay mặc dù có thể bị khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị; trường hợp anh L chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Đ và anh L tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Anh Đ tự nguyện nộp cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D theo biên lai số 0002810 ngày 28-3-2022. Chị Hoàng Anh Đ đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận D, TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND phường A, quận L, TP Hải Phòng (ĐKKH số 70/2019);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Trung